

Số: 35/KH-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 01 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025

**(Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)**

Triển khai các nội dung được giao tại Kế hoạch số 1449/KH-SGDĐT ngày 14/03/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng (gọi là Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025);

Trường THPT Nguyễn Khuyến ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện kịp thời và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1449/KH-SGDĐT ngày 14/03/2025 Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng tương xứng với điều kiện nguồn lực của nhà trường.

- Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể trong BGH, các tổ chuyên môn, bộ phận liên quan và các tổ chức chính trị xã hội tại nhà trường tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03-NQ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 1449/KH-SGDĐT phù hợp với yêu cầu đặt ra theo qui định và nguồn lực của ngành nhà trường; đảm bảo đúng tiến độ, đúng qui định hiện hành, khách quan, công khai và hiệu quả;

- BGH, các tổ chuyên môn, bộ phận liên quan và các tổ chức chính trị xã hội tại nhà trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; tham gia, phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai để Kế hoạch diễn ra đúng tiến độ và đạt mục tiêu đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố và Bộ, ban, ngành chủ quản để kịp thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Kế hoạch số 1449/KH-SGDĐT ngày 14/03/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng trên tất cả các hoạt động của nhà trường đảm bảo kịp thời, có hiệu quả theo đúng lộ trình và nhiệm vụ đề ra.

2. Công tác truyền thông

Tập trung và đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU, Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Kế hoạch số 1449/KH-SGDĐT ngày 14/03/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng đến tất cả cán bộ, viên chức, người lao, học sinh, phụ huynh học sinh; huy động lực lượng nhân sự, đoàn viên học sinh, công chức, viên chức, người lao động là những tuyên truyền viên trong việc vận động, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư.

3. Phát động phong trào thi đua

Phát động phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo cán bộ, viên chức và người lao động tại nhà trường.

4. Triển khai các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- Triển khai các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo theo hướng chuyên sâu, tập trung thay đổi tư duy, nhận thức của cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh. Xây dựng mô hình hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp với đặc điểm, tình hình nhà trường.

- Đẩy mạnh đào tạo kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, đồng thời tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh nghiên cứu, phát triển dự án khởi nghiệp thông qua trải nghiệm thực tế. Tăng

cường kết nối với các nguồn lực xã hội hóa để thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp trong quá trình giáo dục.

5. Tăng cường hiệu quả công tác sáng kiến, nghiên cứu khoa học

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới và mở rộng hợp tác nghiên cứu nhằm giúp ngành giáo dục thích ứng linh hoạt với sự phát triển công nghệ, nâng cao hiệu quả giảng dạy, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

6. Tăng cường chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025”; tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành GDĐT Hải Phòng, kết nối với các cơ sở dữ liệu GDĐT nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai học bạ số, xây dựng cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số.

III. KINH PHÍ

Nhà trường bố trí một phần kinh phí chi thường xuyên hàng năm phục vụ công tác triển khai các nhiệm vụ (Chi tiết tại phụ lục II) kế hoạch này theo qui định hiện hành và phù hợp với nguồn lực tài chính được phân bổ.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chỉ đạo chung việc triển khai Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo (Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng) đảm bảo đúng tiến độ và các qui định hiện hành.

2. Các Phó hiệu trưởng

- Trực tiếp chỉ đạo chuyên môn liên quan đến lĩnh vực phụ trách đảm bảo các nội dung triển khai thiết thực, chất lượng, hiệu quả;
- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn, cá nhân liên quan và các tổ chức chính trị xã hội đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ để Kế hoạch được triển khai đúng tiến độ.

3. Tổ chuyên môn số 2

- Chịu trách nhiệm về các hoạt động đảm bảo kinh phí kịp thời, đúng qui định để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo đúng Kế hoạch.

- Tham mưu các thủ tục lựa chọn đối tác triển khai các nhiệm vụ (Chi tiết tại phụ lục II) Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện nhà trường và đúng qui định hiện hành.

4. Các tổ chuyên môn

- Có trách nhiệm tham mưu về mặt chuyên môn và các nội dung liên quan để triển khai Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả;

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội và các đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp.

5. BCH Công đoàn trường

- Tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố và Bộ, ban, ngành chủ quản để kịp thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Kế hoạch số 1449/KH-SGDĐT ngày 14/03/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gia.

- Phối hợp với BGH, Tổ/nhóm chuyên môn, cá nhân liên quan và các tổ chức chính trị xã hội giám sát các qui trình triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng qui định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 1449/KH-SGDĐT ngày 14/03/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng trong năm 2025. Yêu cầu các tập thể, cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị trao đổi trực tiếp với Hiệu trưởng để giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hải Phòng (để báo cáo);
- BGH;
- CD, ĐTN;
- Tổ trưởng CM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hùng

Phụ lục I
CÁC CHỈ TIÊU VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỐI CỦA TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN
(Kèm theo Kế hoạch số 35/KH-THPTNK ngày 01/4/2025 của trường THPT Nguyễn Khuyến)

STT	Nội dung	Chỉ tiêu đạt	
		Đến năm 2030	Đến 2045
1	Mức độ chuyển đổi số của nhà trường	Mức 2	Mức 1
2	Triển khai ký số trên các hệ thống sổ sách, sổ điểm, học bạ số; cơ sở giáo dục triển khai ký số trên các hệ thống sổ sách, sổ điểm, học bạ số	100% hồ sơ	100% hồ sơ
3	Triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ GDĐT quy định tại thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 về Khung năng lực số cho người học.	100% môn học	100% môn học
4	Thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục khởi nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục	95% môn học	100% môn học
5	Có tổ chức câu lạc bộ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.	2 câu lạc bộ	5 câu lạc bộ
6	Triển khai phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ, Toán học (STEM) và nghiên cứu khoa học.	100% môn học	100% môn học

Phụ lục II**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KẾ HOẠCH SỐ 35/KH-THPTNK NGÀY 01/4/2025****CỦA TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN***(Kèm theo Kế hoạch số 35/KH-THPTNK ngày 01/4/2025 của trường THPT Nguyễn Khuyến)*

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Chủ trì	Lực lượng phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Quán triệt, học tập sâu rộng tới toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 57-NQ/TW. Tiếp tục thực hiện và hoàn thành vượt mức các Nghị quyết, Kết luận có liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Nghị quyết số 03-NQ/TU, Kết luận số 312-KL/TU của Ban Thường vụ Thành ủy	BGH	Các tổ chuyên môn, BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường	2025	Hội nghị quán triệt
2	Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố và Bộ, ban, ngành chủ quản để kịp thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo liên quan, ban hành các hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tại nhà trường.	BGH	Các tổ CM, BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN					
4	Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên chuyên mục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của đơn vị, trên diễn đàn trực tuyến, fanpage trên mạng xã hội của các đơn vị.	BGH	Đ/c Trần Nhật Giáp Đ/c Vũ Thị Bích Ngân Đ/c Phạm Thị Hồng Diên	Thường xuyên	Trang website của trường
5	Xây dựng mô hình tiêu biểu (cá nhân, tập thể) về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với hoạt động giảng dạy, quản lý giáo dục.	BGH	Các tổ chuyên môn	Thường xuyên	Các mô hình tiêu biểu
6	Tăng cường thực hiện các sản phẩm tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với giảng dạy, quản lý giáo dục; thực hiện truyền thông trên mạng xã hội.	BGH	Các tổ CM, BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường	Thường xuyên	Các chương trình, sản phẩm truyền thông

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Chủ trì	Lực lượng phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
7	Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với các hoạt động giảng dạy, quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục	BGH	Công đoàn và BCH Đoàn trường	Thường xuyên	Tranh, ảnh, đồ họa, ...
8	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các chuyên đề về sản phẩm khoa học công nghệ, sản phẩm số, giải pháp số gắn với hoạt động giảng dạy, quản lý giáo dục	BGH	Các đơn vị cung cấp sản phẩm chuyển đổi số trong giáo dục; Các tổ CM, BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường	Thường xuyên	Hội nghị tập huấn, sản phẩm trưng bày,...
9	Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;	BGH	Các tổ CM, BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường	Theo kế hoạch riêng	Các chương trình biểu dương
III. PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA					
10	Phát động phong trào thi đua trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường.	BGH	Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm các khối lớp	Theo kế hoạch riêng	Phong trào thi đua
V. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIỀN TIẾN VÀ THU HÚT NHÂN TÀI					
11	Tham gia các khóa bồi dưỡng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	BGH	Tổ/nhóm chuyên môn	Thường xuyên	Theo kế hoạch của Sở GD
12	Xây dựng đội ngũ cốt cán công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	BGH	Tổ/nhóm chuyên môn	Thường xuyên	Đội ngũ cốt cán
VI. TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO					
13	Triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục năm học	BGH	Tổ/nhóm chuyên môn Giáo viên chủ nhiệm	Theo kế hoạch riêng	Hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Chủ trì	Lực lượng phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
14	Thúc đẩy phong trào viết sáng kiến, tập trung vào tăng cường ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.	Tổ/nhóm chuyên môn	Cán bộ, giáo viên	Theo kế hoạch riêng	Sáng kiến
VIII. TĂNG CƯỜNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG TOÀN NGÀNH GDĐT					
14	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực hiện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 cùng các văn bản có liên quan.	BGH	Các tổ CM, BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường	Thường xuyên	Sản phẩm chuyển đổi số

